1. the/ young people / Education / their / intellectual thought / moral reasoning. / is / to / draw out / and inherent abilities / to / of / hone /

   Giáo dục là để khơi dậy khả năng vốn có của người trẻ để trau dồi trí tuệ và đạo đức của họ

2. limited / wider / draw / into / Education / is / a person / from / to / his / individual circumstances / a / community. / forth

   Giáo dục là để đưa một con người về phía trước: từ hoàn cảnh cá nhân giới hạn của mình ra một xã hội rộng lớn hơn.

3. online program. / play out / can / is / or / spatially constrained; / it / not / Education / everywhere: / a / physical walls / within / of / of / classroom / virtual walls / an

   Giáo dục không giới hạn về không gian; nó có thể diễn ra mở khắp nơi: trong những bức tường vật lý của một lớp học hoặc những bức tường ảo của một chương trình online.

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS